

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 02RS/QNS/2021

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG
ĐƯỜNG AN KHÊ

2021



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02RS/QNS/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI – QNS.**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255.3726110 - 0255.3726163.

Fax: 0255.3822843;

E-mail: info@qns.com.vn;

Mã số doanh nghiệp: 4300205943.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Số: 37/2019/NNPTNT-GLA;

Ngày cấp: 22/11/2019; Nơi cấp: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Gia Lai.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ

2. Thành phần: Đường từ cây mía.

3. Thời hạn sử dụng:

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong các loại bao bì với khối lượng tịnh như sau:

TT	Chất liệu bao bì	Quy cách đóng gói
1	Bên ngoài bao PP, bên trong bao PE	50 kg
2	Bao PE	500 g; 1 kg

- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại bao bì và khối lượng khác theo yêu cầu của khách hàng, phù hợp với quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.



- Sản phẩm Đường kính trắng Đường An Khê được đóng trong bao chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại: Nhà máy Đường An Khê

Địa chỉ: Xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy định của các văn bản kỹ thuật:

QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Tiêu chuẩn sản phẩm của Nhà sản xuất số: TCCS 02RS:2021/QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 01 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)





KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh Phương



ĐƯỜNG AN KHÊ
AK SUGAR



ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG
White Sugar

500g



CHẤT
LƯỢNG
CAO



ĐƯỜNG AN KHÊ
AK SUGAR

Thành phần:

Hướng dẫn bảo quản:

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Hướng dẫn sử dụng:

Cảnh báo:

Hạn sử dụng:

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại: Đường Hoàng Diệu, TP. Quảng Ngãi.

Địa chỉ: 13 Trần Hưng Đạo, TP. Quảng Ngãi.

ĐT: 035 8121234 - 8123456

ĐT Giao dịch: 035 8123456

Fax: 035 8123456



Sản xuất tại Việt Nam
Made in Viet Nam



ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG
White Sugar

500g





KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh Phương



ĐƯỜNG AN KHÊ
AK SUGAR



ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG
White Sugar

1 kg



ĐƯỜNG AN KHÊ
AK SUGAR

Thành phần:

Hướng dẫn bảo quản:

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Hướng dẫn sử dụng:

Cảnh báo:

Hạn sử dụng:

Sản phẩm của: Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.
Sân xuất tại: Việt Nam.
Địa chỉ: 100 Đường Nguyễn Huệ, TP. Quảng Ngãi.
ĐT: 0361 261 261.
Fax: 0361 261 261.



Sản xuất tại Việt Nam
Made in Viet Nam

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG
White Sugar

1 kg



ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG | WHITE SUGAR - KLT: 20 kg (40 túi x 500 g)



Sản phẩm của:
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi,
Sân xuất tại: Nhà máy Đường An Khê
ĐC: xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

ĐT: 0269 3532084 - 3532073,
ĐT Chợ dịch: 0255 3822955
Fax: 0269 3532002



White Sugar
ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG



20 kg
Khối lượng tịnh
(40 túi x 500 g)



ĐƯỜNG AN KHÊ
AK SUGAR



Sản xuất tại Việt Nam
Made in Vietnam



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phuong
Nguyễn Thị Minh Phương

Chỉ tiêu
chất lượng chủ yếu:

Pel	≥ 99,70 (%)
Độ màu ≤	150 (IU)

Hướng dẫn sử dụng:
Sản phẩm dùng trực tiếp, sử dụng trong
chế biến các loại thức phẩm khác.
Cảnh báo: Không sử dụng khi có sự xâm nhập
của côn trùng hoặc sinh vật gây hại.

Thành phần: Đường từ cây mía
Ngày sản xuất, ngày đóng gói: in trên bao bì
Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, râm mát,
tránh để nơi ẩm ướt, không để gần nguồn gây ô nhiễm.

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG | WHITE SUGAR - KLT: 20 kg (40 túi x 500 g)

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG | WHITE SUGAR - KLT: 20 kg (20 túi x 1 kg)



Sản phẩm của:
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi,
Sản xuất tại: Nhà máy Đường An Khê
ĐC: xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
ĐT: 0269 3532084 - 3532073,
ĐT Giao dịch: 0255 3822955
Fax: 0269 3532002



White Sugar
ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG



20 kg
Khối lượng tịnh
(20 túi x 1 kg)



ĐƯỜNG AN KHÊ
AK SUGAR



Sản xuất tại Việt Nam
Made in Vietnam



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh Phương

Chỉ tiêu	Chất lượng chủ yếu:
Poi	$\geq 99,70$ (%)
Độ màu	≤ 150 (IU)

Hướng dẫn sử dụng:
Sản phẩm dùng trực tiếp, sử dụng trong chế biến các loại thực phẩm khác.
Cảnh báo: Không sử dụng khi có sự xâm nhập của côn trùng hoặc sinh vật gây hại.

Thành phần: Đường từ cây mía
Ngày sản xuất, ngày đóng gói: In trên bao bì
Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, râm mát, tránh để nơi ẩm ướt, không để gần nguồn gây ô nhiễm.

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG | WHITE SUGAR - KLT: 20 kg (20 túi x 1 kg)

215.00 mm

195.00

10

eye mark 10x5mm

Thành phần:

Đường từ cây mía

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, râm mát, tránh để nơi ẩm ướt, không để gần nguồn gây ô nhiễm.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

PoI	≥	99,70	(%)
Độ màu	≤	150	(IU)

Hướng dẫn sử dụng:

Sản phẩm dùng trực tiếp, sử dụng trong chế biến các loại thực phẩm khác.

Cảnh báo:

Không sử dụng khi có sự xâm nhập của côn trùng hoặc sinh vật gây hại.

Hạn sử dụng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất, ngày đóng gói:

In trên bao bì.

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG

White Sugar

500g

Khối lượng tịnh

500g

Khối lượng tịnh

ĐƯỜNG AN KHÊ**AK SUGAR****ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG**

White Sugar

**CHẤT LƯỢNG CAO**

Sản phẩm của:

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Sản xuất tại: Nhà máy Đường An Khê

Địa chỉ: xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

ĐT: 0269 3532084 - 3532073

ĐT Giao dịch: 0255 3822955

Fax: 0269 3532002



Sản xuất tại Việt Nam
Made in Viet Nam



K	P 7551 C	P 7686 C	P 485 C	C	M	Y	W	TS
2.28%	0.84%	1.36%	0.25%	38.76%	1.37%	3.19%		
Zn	Zn	Zn	Zn					

Loại Trục **A**DXM206336-S01.pdf
SỬA 00

Size: 330.00 mm x 215.00 mm Date: 18/04/2022

ĐỒNG Ý

☐ KÍCH THƯỚC
☐ BỐ CỤC
☐ HÌNH ẢNH

☐ MÃ VẠCH
☐ NỘI DUNG
☐ MÀU SẮC

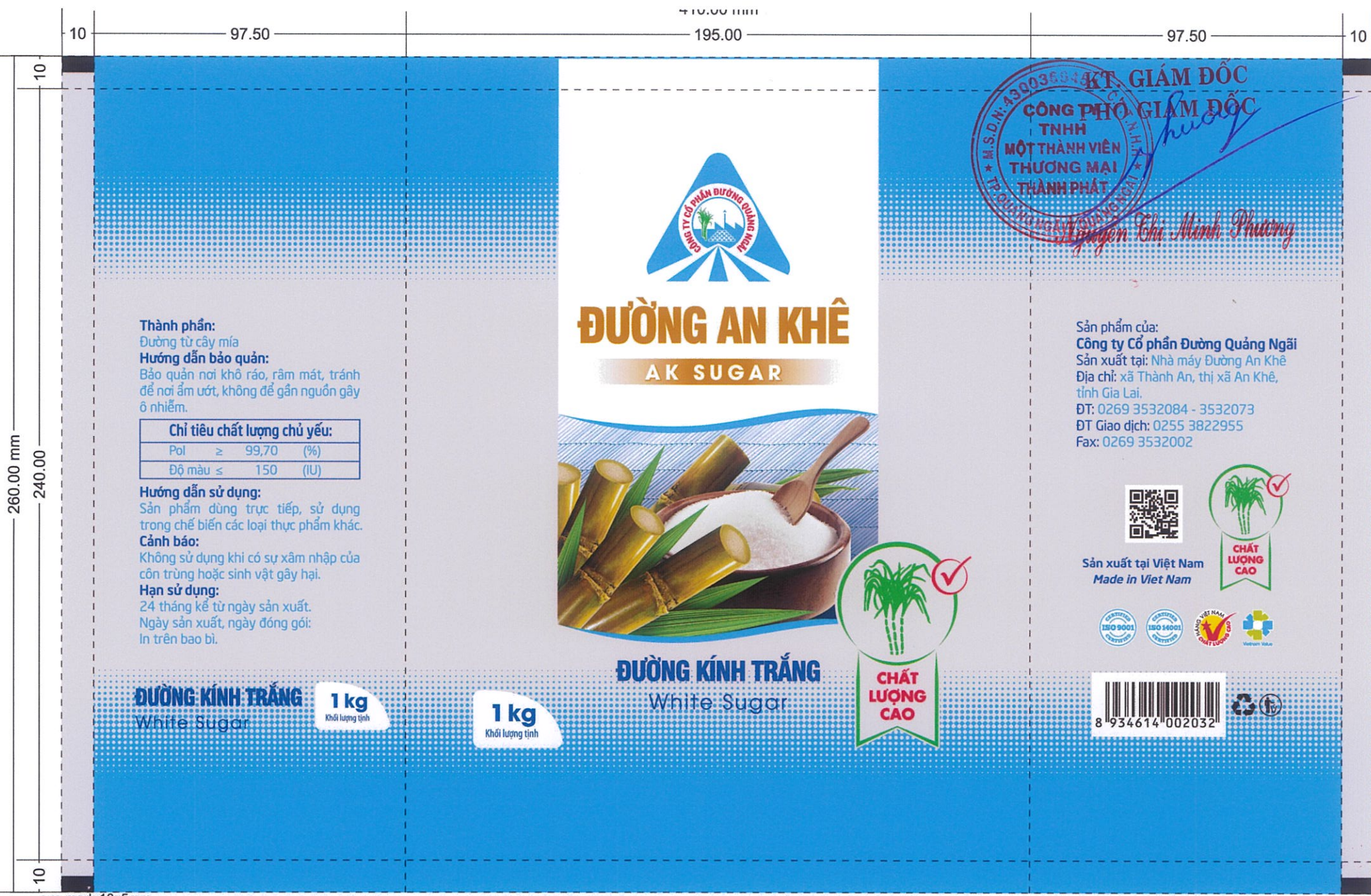
CHỮ KÝ KHÁCH HÀNG

Date/...../.....



Remark: Before signing for approval please check carefully all detail because any error, inaccurate contents after production we will not be responsible

Hiệu quả màu sắc theo túi
MST: E161507 - MSP: 06024



Thành phần:

Đường từ cây mía

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, râm mát, tránh để nơi ẩm ướt, không để gần nguồn gây ô nhiễm.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

PoI	≥	99,70	(%)
Độ màu	≤	150	(IU)

Hướng dẫn sử dụng:

Sản phẩm dùng trực tiếp, sử dụng trong chế biến các loại thực phẩm khác.

Cảnh báo:

Không sử dụng khi có sự xâm nhập của côn trùng hoặc sinh vật gây hại.

Hạn sử dụng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất, ngày đóng gói:

In trên bao bì.

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG
White Sugar

1 kg
Khối lượng tịnh

1 kg
Khối lượng tịnh

ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG
White Sugar



Sản phẩm của:

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Sản xuất tại: Nhà máy Đường An Khê

Địa chỉ: xã Thành An, thị xã An Khê,
tỉnh Gia Lai.

ĐT: 0269 3532084 - 3532073

ĐT Giao dịch: 0255 3822955

Fax: 0269 3532002



Sản xuất tại Việt Nam
Made in Viet Nam



eye mark 10x5mm

		<table><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>K</td><td>P 7551 C</td><td>P 7686 C</td><td>P 485 C</td><td>C</td><td>M</td><td>Y</td><td>W</td><td>TS</td></tr><tr><td>2. 21%</td><td>0. 86%</td><td>1. 29%</td><td>0. 25%</td><td>38. 16%</td><td>1. 40%</td><td>3. 23%</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Znu</td><td>Zx</td><td>Zdo</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>																			K	P 7551 C	P 7686 C	P 485 C	C	M	Y	W	TS	2. 21%	0. 86%	1. 29%	0. 25%	38. 16%	1. 40%	3. 23%			Znu	Zx	Zdo							ĐỒNG Ý <table><tr><td>☐ KÍCH THƯỚC</td><td>☐ MÃ VẠCH</td></tr><tr><td>☐ BỐ CỤC</td><td>☐ NỘI DUNG</td></tr><tr><td>☐ HÌNH ẢNH</td><td>☐ MÀU SẮC</td></tr></table>		☐ KÍCH THƯỚC	☐ MÃ VẠCH	☐ BỐ CỤC	☐ NỘI DUNG	☐ HÌNH ẢNH	☐ MÀU SẮC	CHỮ KÝ KHÁCH HÀNG Date	
																																																									
K	P 7551 C	P 7686 C	P 485 C	C	M	Y	W	TS																																																	
2. 21%	0. 86%	1. 29%	0. 25%	38. 16%	1. 40%	3. 23%																																																			
Znu	Zx	Zdo																																																							
☐ KÍCH THƯỚC	☐ MÃ VẠCH																																																								
☐ BỐ CỤC	☐ NỘI DUNG																																																								
☐ HÌNH ẢNH	☐ MÀU SẮC																																																								
Loại Trục A		DXM206335-S01.pdf Size: 410.00 mm x 260.00 mm Date: 18/04/2022																																																							
Remark: Before signing for approval please check carefully all detail because any error, inaccurate contents after production we will not be responsible Lưu ý: Trước khi ký xác nhận, vui lòng kiểm tra kỹ các chi tiết trên mẫu. Mọi sai sót sau khi sản xuất công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm																																																									

Hiệu quả màu sắc theo túi
MST: E161507 - MSP: 06024

KT3-00291ATP1/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/01/2021

Trang 01/01

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG AN KHÊ – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong túi nhựa, không nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 12/01/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 13/01/2021 - 22/01/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Cảm quan • Trạng thái • Màu sắc • Mùi vị	QTTN/KT3 234 : 2019	Tinh thể màu trắng, kích thước tương đối đồng đều, tơi khô, không vón cục Tinh thể màu trắng, khi pha vào nước cất cho dung dịch trong Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi vị lạ
7.2. Độ ẩm tính theo khối lượng, %	GS2/1/3/9-15 (2007) ICUMSA	$1,50 \times 10^{-2}$
7.3. Hàm lượng sacaroza tính theo khối lượng, %	GS1/2/3/9-1 (2011) ICUMSA	99,8
7.4. Hàm lượng đường khử tính theo khối lượng, %	GS2/3/9-5 (2011) ICUMSA	$3,00 \times 10^{-2}$
7.5. Hàm lượng tạp chất không tan, mg/kg	GS2/3/9-19 (2007) ICUMSA	3,80
7.6. Hàm lượng tro dẫn điện tính theo khối lượng, %	GS2/3/9-17 (2011) ICUMSA	$3,00 \times 10^{-2}$

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ info@quatest3.com.vn và www.quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses info@quatest3.com.vn and www.quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00291ATP1/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/01/2021
 Trang 01/01

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG AN KHÊ – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu đựng trong túi nhựa, không nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 12/01/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 13/01/2021 - 22/01/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
 02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng sunphua dioxyt (SO ₂), mg/kg	GS 2/1/7/9 – 33 (2011) ICUMSA	9,07

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

FL. GIÁM ĐỐC
 TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the sample submitted only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phản ánh chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ info@quatest3.com.vn và www.quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email addresses info@quatest3.com.vn and www.quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00291ATP1/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/01/2021
 Trang 01/01

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG AN KHÊ – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong túi nhựa, không nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 12/01/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 13/01/2021 - 22/01/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
7.1. Độ màu, IU	TCVN 6333 : 2010	126

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
 TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the sample submitted (sample(s) only); and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 3. Độ không đảm bảo do sai lệch được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95% độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95% confidence level.
 4. Không được trích sao nội dung phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ ch.cst@quatest3.com.vn và ng.vt@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email addresses ch.cst@quatest3.com.vn and ng.vt@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00291ATP1/1-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

22/01/2021
Trang 01/01

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG AN KHÊ – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong túi nhựa, không nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 12/01/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 13/01/2021 - 22/01/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu		Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng asen tổng số,	mg/kg	TCVN 8427 : 2010 AOAC 2016 (2013.06)	$1,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.2. Hàm lượng cadimi,	mg/kg		$1,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.3. Hàm lượng thủy ngân,	mg/kg	QTTN/KT3 064 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	$1,50 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.4. Hàm lượng chì,	mg/kg	QTTN/KT3 196 : 2018 (Ref: AOAC 2016 (2013.06))	$6,00 \times 10^{-3}$	Không phát hiện

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phản hồi chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated on the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ info@quatest3.com.vn và www.quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email addresses info@quatest3.com.vn and www.quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00291ATP1/1-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/01/2021
 Trang 01/01

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG AN KHÊ – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu đựng trong túi nhựa, không nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 12/01/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 13/01/2021 - 22/01/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
 02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng aflatoxin B1, µg/kg	TCVN 7596 : 2007	0,25	Không phát hiện
7.2. Hàm lượng aflatoxin, µg/kg	TCVN 7596 : 2007		
• B1		0,25	Không phát hiện
• B2		0,10	Không phát hiện
• G1		0,25	Không phát hiện
• G2		0,10	Không phát hiện
7.3. Tổng số vi khuẩn hiếu khí, CFU/10 g	GS 2/3-41 (2011) ICUMSA 2017	-	1,2 x 10 ¹
7.4. Tổng số nấm men & nấm mốc, CFU/10 g	GS 2/3 – 47 (2015) ICUMSA 2017	-	Nhỏ hơn 1 ^(*)

Ghi chú: (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/10 g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the manually submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. Tên của mẫu(s) và customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phản hồi chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần hoặc kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ email: info@quatest3.com.vn và ng.quocviet@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email addresses: info@quatest3.com.vn and ng.quocviet@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00291ATP1/1-6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/01/2021
 Trang 01/02

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG AN KHÊ – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu đựng trong túi nhựa, không nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 12/01/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 13/01/2021 - 22/01/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
 02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
 TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

KT3-00291ATP1/1-6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT



22/01/2021
Trang 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng thuốc trừ cỏ, mg/kg	QTTN/KT3 079 : 2018	0,01	Không phát hiện
2,4-D			
7.2. Hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật, mg/kg	EN 15662 : 2018	0,01	Không phát hiện
- Aldicarb - Azinphos-methyl - Carbofuran - Lamda - Cyhalothrin - Cypermethrins (bao gồm alpha-and zeta-cypermethrin) - Ethoprophos - Propiconazole - Tebufenozide - Chlorantraniliprole - Novarulon - Monocrotophos - Oxamyl		0,01 0,01 0,01 0,05 0,05	Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện
7.3. Hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật, mg/kg	QTTN/KT3 272 : 2020	0,01	Không phát hiện
- Clothianidin - Dicamba - Imazapic - Isoxaflutole - Mesotrione - Trinexapac-ethyl		0,01 0,01 0,01 0,01 0,01 0,01	Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện Không phát hiện
7.4. Hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật, mg/kg	QTTN/KT3 274 : 2020	0,005	Không phát hiện
Glyphosate		0,005	Không phát hiện

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the samples submitted only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k= 2, phần bù chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần hoặc kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ thư địa chỉ email: info@quatest3.com.vn và (t) www.quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email addresses: info@quatest3.com.vn and (t) www.quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00291ATP1/1-7

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/01/2021
 Trang 01/01

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG KÍNH TRẮNG ĐƯỜNG AN KHÊ SẢN XUẤT TẠI NHÀ MÁY ĐƯỜNG AN KHÊ – CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu đựng trong túi nhựa, không nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 12/01/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 13/01/2021 - 22/01/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
 02 Nguyễn Chí Thanh, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Thử nghiệm GMO Phát hiện DNA thực vật dựa vào gen trnL (trnRNA – Leu gene)	QTTN/KT3 133 : 2016 Real time PCR	10 copies	Không phát hiện

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the sample submitted only; and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của mỗi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mà phòng được trình bày ở đây không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ email info@quatest3.com.vn và tg.tro@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email info@quatest3.com.vn and tg.tro@quatest3.com.vn for further information about test report.